

## THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HOÀ NHẬP CHO TRẺ KHUYẾT TẬT Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thụy Tố Uyên - Trường Tiểu học Kim Đồng, phường Tân Thuận Tây, quận 7, TP. Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 28/03/2018; ngày sửa chữa: 05/04/2018; ngày duyệt đăng: 18/04/2018.

**Abstract:** Managing inclusive education for children with disabilities in primary schools is one of the principals' duties to provide equal opportunities in learning and development for children with disabilities. The article presents the reality of inclusive education management for children with disabilities in primary schools in District 7, Ho Chi Minh City. The results of the study will be the bases for proposing more effective measures to manage inclusive education in primary schools in this district.

**Keywords:** Management, inclusive education, children with disabilities, primary school.

### 1. Mở đầu

Trẻ khuyết tật (TKT) là đối tượng được xã hội quan tâm và chăm sóc đặc biệt: “*Trẻ em khuyết tật được hỗ trợ, chăm sóc, giáo dục đặc biệt để phục hồi chức năng, phát triển khả năng tự lực và hòa nhập xã hội*” [1]. Do đó, Bộ GD-ĐT đã xác định, giáo dục hoà nhập (GDHN) là hướng đi chủ yếu bảo đảm sự bình đẳng, công bằng trong giáo dục TKT nhằm đạt được mục tiêu: “*Được phát triển khả năng của bản thân, được hoà nhập và tăng cơ hội đóng góp cho cộng đồng; đảm bảo quyền học tập bình đẳng, chất lượng và phù hợp với đặc điểm, khả năng của người khuyết tật*” [2]. Vì vậy, quản lý hoạt động GDHN cho TKT là hoạt động quan trọng nhằm đạt mục tiêu trên. quận 7 là một trong số ít quận chưa có trường chuyên biệt công lập dành cho học sinh khuyết tật của TP. Hồ Chí Minh nên trong những năm gần đây, số lượng TKT đến các trường tiểu học để học hòa nhập tăng nhanh với nhiều dạng tật và mức độ khác nhau, làm cho việc quản lý GDHN cho TKT ở các trường tiểu học trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn. Để có cơ sở cho đề xuất các biện pháp quản lý tốt hoạt động này, cần xuất phát từ thực tiễn của địa bàn.

Bài viết này phân tích thực trạng quản lý hoạt động GDHN cho TKT ở các trường tiểu học quận 7, TP. Hồ Chí Minh. Kết quả khảo sát sẽ là cơ sở để đề xuất các biện pháp quản lý hiệu quả hoạt động GDHN cho TKT ở các trường tiểu học trên địa bàn quận.

### 2. Nội dung nghiên cứu

#### 2.1. Mục tiêu và nội dung khảo sát:

- **Mục tiêu:** Nhằm làm rõ thực trạng của quản lý hoạt động GDHN cho TKT ở các trường tiểu học quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

- **Nội dung:** Khảo sát mức độ thực hiện các nội dung quản lý hoạt động GDHN cho TKT của hiệu trưởng ở các trường tiểu học quận 7, TP. Hồ Chí Minh, gồm: lập kế hoạch; tổ chức; chỉ đạo; kiểm tra, đánh giá hoạt động GDHN cho TKT [3].

#### 2.2. Địa bàn và đối tượng khảo sát:

- Khảo sát được tiến hành tại 7/11 trường tiểu học quận 7. TP. Hồ Chí Minh có thực hiện việc GDHN cho TKT gồm: Kim Đồng, Phú Đồng, Phú Mỹ, Nguyễn Thị Định, Tân Thuận, Việt Úc, Sao Việt. Thời gian khảo sát: tháng 3/2018.

- Đối tượng khảo sát bao gồm 3 nhóm: 19 cán bộ quản lý (CBQL), 54 giáo viên chủ nhiệm (GVCN) lớp, 52 cha mẹ của TKT.

#### 2.3. Phương pháp khảo sát

Phương pháp chính được sử dụng là điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu và nghiên cứu sản phẩm hoạt động [4]. Đối với phiếu khảo sát, chúng tôi sử dụng thang đo 5 bậc, mỗi điểm trong thang đo ứng với các mức đánh giá: 5 điểm: *Tốt*; 4 điểm: *Khá*; 3 điểm: *Trung bình*; 2 điểm: *Yếu*; 1 điểm: *Kém*. Giá trị trung bình đối với thang đo được tính theo giá trị khoảng cách giữa các mức đánh giá. Với thang đo này, có thể cho biết các mức đánh giá như sau: Từ 1,0-1,80 điểm: *Kém*; từ 1,81-2,60 điểm: *Yếu*; từ 2,61-3,40 điểm: *Trung bình*; từ 3,41-4,20 điểm: *Khá*; từ 4,21-5,0 điểm: *Tốt*.

#### 2.4. Kết quả khảo sát

2.4.1. *Thực trạng lập kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật (bảng 1)*

Bảng 1. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động GDHN cho TKT

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ hạng	Mức độ
1	Lập kế hoạch tiếp nhận TKT học hòa nhập	4,05	0,54	1	Khá
2	Lập kế hoạch tìm hiểu khả năng và nhu cầu của TKT học hòa nhập	2,45	0,87	5	Yếu
3	Lập kế hoạch xây dựng mục tiêu, lập kế hoạch giáo dục cá nhân	2,80	0,47	4	Trung bình
4	Lập kế hoạch thực hiện các nội dung giáo dục về kiến thức; kỹ năng xã hội; chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng	4,05	0,61	1	Khá
5	Lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả GDHN cho TKT	4,00	0,56	3	Khá
ĐTB chung		<b>3,47</b>			Khá

(Chú thích: ĐLC - Độ lệch chuẩn)

Bảng 1 cho thấy, việc lập kế hoạch hoạt động GDHN cho TKT ở các trường tiểu học trên địa bàn quận 7 được thực hiện ở mức “Khá” với ĐTB chung là 3,47. Có 4 nội dung được đánh giá “Khá”; 1 nội dung ở mức “Trung bình” và 1 nội dung ở mức độ “Yếu”. Với cùng số ĐTB là 4,05, nội dung “Lập kế hoạch cho công tác tiếp nhận TKT” và “Công tác thực hiện các nội dung giáo dục về kiến thức; kỹ năng xã hội; chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng” được đánh giá là thực hiện tốt hơn các kế hoạch khác. Nội dung “Lập kế hoạch công tác tìm hiểu khả năng và nhu cầu của TKT” được đánh giá ở mức độ “Yếu” với ĐTB là 2,45; tuy nhiên, ĐLC 0,87 là khá cao cho thấy, có sự chênh lệch trong mức độ thực hiện ở các trường. Nếu xét về tỉ lệ thì 13,7% ý kiến đánh giá nội dung này là “Kém”; 23,3% đánh giá mức độ “Yếu”, 46,6% ý kiến đánh giá nội dung này ở mức độ “Trung bình” và 16,4% còn lại ở mức độ “Khá”. Đây là hoạt động quản lý quan trọng giúp xây dựng mục tiêu giáo dục cá nhân cho từng trẻ, nhưng kết quả khảo sát cho thấy, vẫn còn một tỉ lệ lớn các trường chưa quan tâm thực hiện.

Để làm rõ hơn về công tác lập kế hoạch, khi tiến hành phỏng vấn 7 CBQL với câu hỏi cụ thể: “Thầy (cô) cho biết việc lập kế hoạch hoạt động GDHN cho TKT trường của thầy (cô) được thực hiện như thế nào?”, có 6/7 ý kiến cho rằng: “Nhà trường không có kế hoạch riêng về hoạt động GDHN cho TKT; hoạt động này chỉ là một nội dung trong kế hoạch năm học của nhà trường, sau đó bộ phận thực hiện nhiệm vụ nào thì bộ phận đó lập kế hoạch để tổ chức thực hiện”; 3/7 ý kiến cho rằng: “Một số nội dung lập kế hoạch là không cần thiết, chỉ cần tổ chức thực hiện tốt là được”; có 5/7 CBQL không nêu được đầy đủ, chính xác về mục tiêu quản lý hoạt động GDHN cho TKT.

2.4.2. Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật (bảng 2)

Bảng 2. Thực trạng tổ chức hoạt động GDHN cho TKT

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	Mức độ
1	Phân công tiếp nhận hồ sơ TKT học hòa nhập	4,58	0,49	1	Tốt
2	Xác định khả năng và nhu cầu của TKT học hòa nhập	3,43	0,76	5	Khá
3	Xây dựng mục tiêu, lập kế hoạch giáo dục cá nhân cho từng TKT	3,91	0,68	4	Khá
4	Thực hiện các nội dung giáo dục cho TKT	3,95	0,58	3	Khá
5	Kiểm tra, đánh giá kết quả GDHN cho TKT	4,35	0,63	2	Khá
ĐTB chung		<b>4,04</b>			Khá

Bảng 2 cho thấy, tổ chức hoạt động GDHN cho TKT được thực hiện khá tốt. Tất cả nội dung phân công, tổ chức đều đạt được mức độ “Khá” trở lên. “Phân công thực hiện hồ sơ cho TKT học hòa nhập” được thực hiện tốt nhất với ĐTB là 4,58 và ĐLC là 0,49 (xếp hạng 1). Kết quả khảo sát theo tỉ lệ cho thấy, 41,1% ý kiến đánh giá công tác này ở mức độ “Khá”; 58,9% ý kiến đánh giá ở mức độ “Tốt”. Điều đó chứng tỏ rằng, hiệu trưởng thực hiện tốt công tác phân công cho phó hiệu trưởng, nhân viên học vụ tiếp nhận hồ sơ TKT học hòa nhập, đánh giá và xếp lớp cho TKT học hòa nhập.

Công tác “*Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả GDHN cho TKT*” cũng được thực hiện tương đối tốt với ĐTB là 4,35; xếp hạng 2. Thông qua hồ sơ tổ chức kiểm tra định kì năm học 2015-2016 và 2016-2017 ở 7 trường, chúng tôi thấy, đây là nội dung được tổ chức thực hiện tương đối tốt, hồ sơ lưu trữ đầy đủ vì gắn với hoạt động tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh toàn trường, có sự phân công cụ thể, rõ ràng trong kiểm tra, đánh giá TKT.

Công tác “*Tổ chức xây dựng mục tiêu, lập kế hoạch giáo dục cá nhân cho từng TKT*” và “*Tổ chức thực hiện các nội dung giáo dục cho TKT*” được thực hiện ở mức độ “Khá” tương đương nhau (ĐTB lần lượt là 3,91 và 3,95). Tuy nhiên, khi nghiên cứu hồ sơ phân công chuyên môn đầu năm học 2016-2017 và 2017-2018 ở 7 trường cho thấy, sự phân công nhiệm vụ GVCN của lớp không có học sinh khuyết tật và lớp có học sinh học hoà nhập là như nhau, chưa có sự quy định cụ thể rõ ràng nhiệm vụ và mối quan hệ giữa GVCN, giáo viên bộ môn, các cá nhân tham gia vào quá trình GDHN cho TKT.

Hoạt động “*Tổ chức xác định khả năng và nhu cầu của TKT học hòa nhập*” được thực hiện ở mức độ thấp nhất với ĐTB là 3,43; xếp hạng 5 và DLC là 0,76 cho thấy sự chênh lệch về mức độ thực hiện giữa các trường về hoạt động này. Kết quả khảo sát chỉ có 6,8% đánh giá nội dung này ở mức độ “Tốt” nhưng có đến 50,6% ý kiến đánh giá mức độ thực hiện ở mức “Trung bình - Yếu”. Khi tiến hành phỏng vấn sâu 7 GVCN ở 7 trường về việc tổ chức xác định khả năng, nhu cầu cho TKT, 4/7 GVCN thừa nhận rằng “*Bản thân giáo viên chưa quan tâm đến việc xác định khả năng, nhu cầu của TKT vì chưa có sự triển khai, phân công nhiệm vụ thực hiện của hiệu trưởng*”.

Nhìn chung, tổ chức hoạt động GDHN cho TKT được thực hiện ở mức độ tốt hơn so với hoạt động lập kế hoạch. Tuy nhiên, qua thực trạng khảo sát, hiệu trưởng cần quan tâm nhiều hơn đến hoạt động “*Tổ chức xác định khả năng và nhu cầu của TKT học hòa nhập*” vì đây là căn cứ đảm bảo chất lượng GDHN cho TKT ở tiểu học.

#### 2.4.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật (bảng 3)

Bảng 3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện hoạt động

TT	Nội dung	ĐTB	DLC	Thứ bậc	Mức độ
1	Định hướng thực hiện GDHN	3,89	0,96	1	Khá
2	Chỉ đạo, chỉ dẫn, tập huấn để thực hiện tốt công tác giáo dục	3,25	0,76	3	Trung bình

3	Động viên, khích lệ, tạo động lực trong quá trình giáo dục cho TKT	3,45	0,82	2	Khá
ĐTB chung		3,53			Khá

Bảng 3 cho thấy, hoạt động “*Định hướng thực hiện GDHN*” được thực hiện ở mức độ “Khá” với 3,89 điểm; xếp hạng 1; hoạt động “*Chỉ đạo, chỉ dẫn, tập huấn cho giáo viên để giáo dục về kiến thức, kỹ năng xã hội, phục hồi chức năng cho TKT*” chỉ được đánh giá ở mức độ “Trung bình” với ĐTB là 3,25. Đây là nội dung quan trọng nhưng lại có số điểm thấp nhất. Khi tiến hành phỏng vấn sâu 7 GVCN trong việc đánh giá công tác chỉ đạo, tạo động lực của hiệu trưởng trong thực hiện nội dung giáo dục cho TKT, 4/7 GVCN thừa nhận “*Thiếu những chỉ đạo từ cấp trên trong thực hiện các nội dung giáo dục về kiến thức, kỹ năng xã hội và phục hồi chức năng cho TKT. Chúng tôi cần được tập huấn nhiều hơn để nắm rõ kiến thức giáo dục cho TKT theo từng dạng tật khác nhau*”. Bên cạnh đó, các GVCN cũng cho rằng “*Công tác GDHN cho TKT rất vất vả nhưng chế độ không nhiều, giáo viên cần sự động viên, khích lệ của hiệu trưởng nhiều hơn nữa để thực hiện tốt công tác này*”. Khi tiến hành phỏng vấn sâu các CBQL để tìm hiểu về nguyên nhân của thực trạng trên thì đa số cho rằng: “*Phòng Giáo dục thiếu sự chỉ đạo về công tác GDHN, chỉ hướng dẫn chung chung kết hợp trong kế hoạch năm học của Tổ Tiểu học. Bên cạnh đó, có rất ít đợt tập huấn cho CBQL và giáo viên. Tuy có chỉ đạo tự bồi dưỡng nhưng không hiệu quả*”. Trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến nay, Phòng GD-ĐT quận 7 chỉ tổ chức tập huấn được hai nội dung về “*Day học cho trẻ mắc chứng khó đọc*” và “*Các hoạt động hỗ trợ trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt trong trường mầm non và tiểu học*”. Kết quả phỏng vấn sâu cũng chỉ ra rằng, công tác chỉ đạo, chỉ dẫn về việc thực hiện hồ sơ cho TKT; trong xây dựng mục tiêu, kế hoạch giáo dục cá nhân; trong kiểm tra, đánh giá TKT hòa nhập được thực hiện tương đối tốt. Điều đó chứng tỏ rằng, hiệu trưởng có những quy định, hướng dẫn cụ thể rõ ràng trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nội dung trên.

Như vậy, công tác chỉ đạo hoạt động GDHN cho TKT ở các trường tiểu học quận 7 được thực hiện ở mức độ khá; tuy nhiên, hiệu trưởng cần chú ý nhiều hơn đến công tác chỉ đạo, tạo động lực cho giáo viên trong việc thực hiện các nội dung giáo dục về kiến thức, kỹ năng xã hội, phục hồi chức năng cho TKT, vì đây là một quá trình lâu dài, xuyên suốt cả năm học.

#### 2.4.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật (bảng 4)

Bảng 4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động GDHN cho TKT

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	Mức độ
1	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện hồ sơ cho TKT học hòa nhập	4,38	0,63	1	Tốt
2	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung giáo dục cho TKT	3,90	0,60	3	Khá
3	Kiểm tra, đánh giá kết quả GDHN cho TKT	4,05	0,59	2	Khá
ĐTB chung		4,11			Khá

Bảng 4 cho thấy, công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện tương đối đồng đều giữa 3 nội dung với mức độ từ “Khá” trở lên. Với 4,38 điểm, “kiểm tra, đánh giá thực hiện hồ sơ cho TKT” là công tác được đánh giá ở mức độ “Tốt”, các nội dung còn lại được đánh giá ở mức độ “Khá”. ĐLC của cả 3 nội dung thấp (0,59-0,63) thể hiện mức độ thực hiện công tác kiểm tra tương đối giống nhau ở các trường tiểu học trên địa bàn quận.

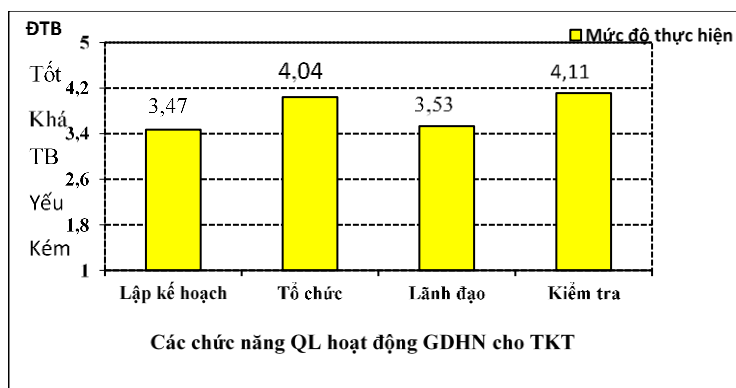
Để hiểu rõ hơn về thực trạng công tác kiểm tra, đánh giá, chúng tôi phỏng vấn sâu CBQL và GVCN ở các trường tiểu học có thực hiện GDHN. Với câu hỏi “Công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung giáo dục cho TKT ở trường các thầy (cô) được tiến hành như thế nào?”, có 7/10 ý kiến của giáo viên nhận định rằng, một năm hiệu trưởng kiểm tra, kí duyệt sổ kế hoạch giáo dục TKT 4 lần theo quy định; có 3/10 ý kiến nói rằng, hiệu trưởng chỉ kí duyệt sổ kế hoạch giáo dục cá nhân mỗi năm một lần vào cuối năm học. Các giáo viên được kiểm tra, đánh giá thông qua việc dự giờ tiết học trên lớp, kiểm tra sổ kế hoạch giáo dục cá nhân, thông qua kết quả kiểm tra định kì cho TKT. Với cùng câu hỏi khảo sát như trên, các CBQL cho biết: “Kiểm tra, đánh giá sổ kế hoạch giáo dục cá nhân của TKT, kết hợp với

hồ sơ của trẻ để xem xét việc xác định năng lực, nhu cầu; xác định mục tiêu giáo dục của GVCN. Bên cạnh đó, CBQL cũng thường xuyên kiểm tra thông qua trao đổi với giáo viên, với TKT và cha mẹ TKT; thống kê đánh giá chất lượng GDHN ở mỗi kì của năm học”. Tuy nhiên, nhận định về công tác điều chỉnh sau kiểm tra, 8/10 GVCN cho biết rằng: “Thực sự chưa có yêu cầu cần phải điều chỉnh, chỉ đôi khi phó hiệu trưởng nhắc nhở chung trong cuộc họp tổ”.

ĐTB chung về mức độ thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDHN cho TKT ở các trường tiểu học trong quận 7 đạt 4,11 là khá tốt. Công tác kiểm tra, đánh giá đã căn cứ vào các văn bản chỉ đạo về công tác GDHN cho TKT, quá trình kiểm tra được thực hiện bài bản, đầy đủ nội dung; tuy nhiên, hiệu trưởng cần chú ý hơn đến công tác thực hiện điều chỉnh sau kiểm tra.

#### 2.5.5. Đánh giá chung về thực trạng quản lí hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật

Kết quả khảo sát thực trạng quản lí hoạt động GDHN cho TKT cho thấy, hiệu trưởng các trường tiểu học đã chú ý đến việc thực hiện các chức năng quản lí; tuy nhiên, mức độ thực hiện các chức năng là chưa cao và chưa đồng đều, thể hiện qua biểu đồ sau:



Biểu đồ thể hiện mức độ thực hiện các chức năng quản lí hoạt động GDHN cho TKT ở các trường tiểu học quận 7, TP. Hồ Chí Minh

Biểu đồ trên cho thấy, mức độ thực hiện các chức năng quản lí của hiệu trưởng trong việc quản lí hoạt động GDHN cho TKT chỉ đạt ở mức độ khá, trong đó chức năng được thực hiện tốt nhất là “Kiểm tra, đánh giá hoạt động GDHN cho TKT” với ĐTB là 4,11 điểm; chức năng “Lập kế hoạch hoạt động GDHN cho TKT” được thực hiện ở mức độ thấp nhất với ĐTB là 3,47 điểm. Từ kết quả phân tích trên có thể thấy, việc quản lí của hiệu trưởng chủ yếu tập trung vào công tác tổ chức phân công thực hiện và kiểm tra, đánh giá; chưa thật sự

chú ý đến công tác lập kế hoạch và lãnh đạo thực hiện các nội dung GDHN cho TKT. Do đó, hiệu quả của hoạt động GDHN cho TKT trong các trường tiểu học quận 7, TP. Hồ Chí Minh trong thời gian còn nhiều hạn chế.

### 3. Kết luận

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, bên cạnh những hoạt động đã thực hiện tương đối tốt, vẫn còn tồn tại một số nội dung quản lý hoạt động GDHN cho TKT của hiệu trưởng các trường tiểu học quận 7, TP. Hồ Chí Minh thực hiện chưa tốt, đó là: Lập kế hoạch tìm hiểu khả năng và nhu cầu của TKT học hòa nhập; xác định khả năng và nhu cầu của TKT học hòa nhập; chỉ đạo, chỉ dẫn, tập huấn để thực hiện tốt công tác giáo dục; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung giáo dục cho TKT. Do đó, trong thời gian tới, hiệu trưởng các trường này cần tập trung thực hiện tốt các biện pháp quản lý sau: 1) Tăng cường việc lập kế hoạch hoạt động GDHN cho TKT, chú ý quán triệt mục tiêu hoạt động GDHN và mục tiêu quản lý hoạt động GDHN cho TKT; 2) Thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ, mối quan hệ giữa các thành viên trong thực hiện các nội dung GDHN cho TKT; 3) Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ về GDHN cho giáo viên để thực hiện tốt việc chỉ đạo thực hiện các nội dung GDHN; 4) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá thực hiện hoạt động GDHN cho TKT, chú ý đến việc điều chỉnh kế hoạch sau khi kiểm tra; 5) Tạo ra môi trường, điều kiện học tập và phát triển tốt nhất cho TKT.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Quốc hội (2016). *Luật Trẻ em*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2018). *Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật*.
- [3] Nguyễn Lộc (2010). *Li luận về quản lý*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Nguyễn Công Khanh (chủ biên) - Đào Thị Oanh (2016). *Giáo trình Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Nguyễn Xuân Hải (2015). *Quản lý giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Phan Thị Tố Oanh - Hồ Thị Thu Thủy (2011). *Thực trạng giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật cấp tiểu học ở tỉnh Bến Tre*. Tạp chí Giáo dục, số 267, tr 34-35; 43.
- [7] Trần Thị Bích Ngọc (2012). *Một số biện pháp tăng cường sự phối hợp các lực lượng tham gia giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật trí tuệ của hiệu trưởng các trường tiểu học*. Tạp chí Giáo dục, số 299, tr 27-30.

### THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT...

(Tiếp theo trang 51)

Để nâng cao chất lượng dạy học dấu câu, bên cạnh các bài trong sách giáo khoa, cần xây dựng hệ thống bài tập dấu

câu để HS có thể thực hiện rèn luyện kỹ năng dùng dấu câu của mình, thông qua đó các em có thể tự đánh giá kết quả học tập dấu câu của mình. Hệ thống bài tập này cũng có thể giúp GV kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của các em sau mỗi bài học hoặc sau từng giai đoạn học tập.

### 3. Kết luận

Qua tìm hiểu thực trạng biện pháp dạy học dấu câu cho HS lớp 2 Trường Tiểu học thị trấn Bắc Yên, một vấn đề được đặt ra mà chúng tôi thấy là GV còn lúng túng về phương pháp dạy học dấu câu, HS mắc lỗi khi sử dụng dấu câu và hiện tượng sử dụng dấu câu thiếu thống nhất hoặc nhiều sai sót trên phương tiện thông tin bằng chữ viết là rất phổ biến. Vì vậy, vấn đề này cần được rà soát lại một cách có hệ thống, từ chương trình dạy học dấu câu đến nội dung, phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học dấu câu ở trường tiểu học, để từng bước nâng cao chất lượng dạy học dấu câu ở trường tiểu học góp phần vào công cuộc giữ gìn trong sáng tiếng Việt của dân tộc.

Trường Tiểu học thị trấn Bắc Yên cần có kế hoạch, chủ trương khảo sát tổng thể và đánh giá chính xác việc dạy học dấu câu cho HS trong những năm qua, từ đó có những định hướng cơ bản, khái quát và biện pháp dạy học cụ thể phù hợp, nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học dấu câu; tạo điều kiện cho đội ngũ GV làm tốt công tác giảng dạy; quan tâm đến việc rèn kỹ năng sử dụng dấu câu cho HS thông qua việc bố trí thời khoá biểu, lên chương trình dạy học; tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu từng bài học cụ thể... để việc dạy học của GV có định hướng, có hiệu quả tốt hơn nhằm nâng cao chất lượng dạy học dấu câu trong bộ môn *Tiếng Việt* tại trường nói riêng và chất lượng giáo dục nói chung.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Xuân Khoa (2000). *Dấu câu tiếng Việt và cách dạy ở trường phổ thông*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Lê Phương Nga (2002). *Dạy học ngữ pháp ở tiểu học*. NXB Giáo dục.
- [3] Nguyễn Xuân Khoa (1997). *Phương pháp dạy học dấu câu Tiếng Việt ở trường phổ thông*. NXB Giáo dục.
- [4] Bộ GD-ĐT (2005). *Tiếng Việt 2 (tập 1, 2)*. NXB Giáo dục.
- [5] Đinh Trọng Lạc (2002). *99 phương tiện và biện pháp tu từ Tiếng Việt*. NXB Giáo dục.
- [6] Nguyễn Thị Hạnh (2002). *Một số vấn đề đổi mới cách đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Việt ở tiểu học*. NXB Giáo dục.
- [7] Vũ Thị Thu Hiền (2016). *Một số biện pháp làm tăng hứng thú viết văn kể chuyện cho học sinh tiểu học*. Tạp chí Giáo dục, số 385, tr 35-37.